

Số: /KL-SYT

Gia Lai, ngày tháng 6 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra, kiểm tra, giám sát các cơ sở hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; hành nghề dược; trang thiết bị Y tế phòng chống dịch COVID – 19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2022; Thực hiện Quyết định số 345/QĐ-SYT ngày 18/4/2022 của Giám đốc Sở Y tế Gia Lai về việc thanh tra, kiểm tra, giám sát các cơ sở hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; hành nghề dược; trang thiết bị Y tế phòng chống dịch Covid – 19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 08/BC-ĐTTr ngày 30/5/2022 của Trưởng đoàn Thanh tra, Giám đốc Sở Y tế kết luận thanh tra như sau:

1. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát:

Đoàn thanh tra, kiểm tra, giám sát đã tiến hành thanh, kiểm tra, giám sát hoạt động hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; hành nghề dược; trang thiết bị Y tế phòng chống dịch Covid – 19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai trên địa bàn tỉnh. Kết quả cụ thể như sau:

- Tổng số cơ sở thanh tra: 105 cơ sở. Trong đó, hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: 23 cơ sở; hành nghề Dược: 74 cơ sở; dừng hoạt động: 08 cơ sở hành nghề Dược.

- Số cơ sở vi phạm: 27 cơ sở. Trong đó, hành nghề Dược: 24 cơ sở, hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: 03 cơ sở.

Tổng số tiền xử lý vi phạm hành chính: 95.000.000đồng (*Bằng chữ: Chín mươi lăm triệu đồng*), đã nộp vào NSNN.

2. Ưu điểm:

2.1. Đối với các cơ sở hành nghề hành nghề Dược:

- Hồ sơ pháp lý: Hầu hết các cơ sở kinh doanh dược đều có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Chứng chỉ hành nghề Dược, Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc, Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn thực hành bán lẻ thuốc GPP theo quy định.

- Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở bán lẻ thuốc: trang bị đầy đủ tủ quây, giá kê, điều hoà nhiệt độ, dụng cụ theo dõi nhiệt độ độ ẩm, thiết bị phòng cháy chữa cháy; các cơ sở sắp xếp thuốc theo đúng khu vực, nhóm thuốc niêm yết; niêm yết giá thuốc theo quy định.

- Cập nhật sổ và các quy trình thao tác chuẩn tại cơ sở, thực hiện ghi chép sổ sách theo dõi xuất nhập thuốc, ký hợp đồng với đơn vị cung ứng phần mềm và kết nối tài khoản liên thông Dược quốc gia.

- Ngày 09/3/2022, Sở Y tế tỉnh Gia Lai có Công văn số 727/SYT-NVD về việc tăng cường quản lý việc mua, bán đối với thuốc có hoạt chất Molnupiravir là thuốc kê đơn, việc bán thuốc tại các cơ sở bán lẻ thuốc phải theo đơn trong điều trị ngoại trú. Các cơ sở kinh doanh thuốc thực hiện nghiêm việc mua, bán các đối với thuốc có hoạt chất Molnupiravir theo quy định tại Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú và Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về quy định về Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.

- Các cơ sở kinh doanh dược thực hiện nghiêm các biện pháp 5K trong công tác phòng, chống dịch Covid - 19 theo quy định. Trong quá trình thanh tra chưa phát hiện các cơ sở có dấu hiệu đầu cơ, găm hàng các mặt hàng thuốc, nước rửa tay sát khuẩn,...thuốc không được phép lưu hành, thuốc kém chất lượng, thuốc giả.

2.2. Đối với các cơ sở hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

- Hồ sơ pháp lý: Hầu hết các cơ sở hành nghề có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Chứng chỉ hành nghề, Giấy phép hoạt động hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

- Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của phòng khám: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện khám bệnh, chữa bệnh đúng phạm vi chuyên môn đã được phê duyệt; trang bị tủ thuốc cấp cứu, hộp thuốc cấp cứu phản vệ, cơ sở thuốc theo quy định tại Thông tư 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế. Nhìn chung các cơ sở hoạt động hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã đi vào nề nếp, thực hiện quy chế chuyên môn theo quy định.

- Các phòng khám thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch Covid – 19: Xây dựng kế hoạch hoạt động trong các bối cảnh dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp và nhân viên được tập huấn về các quy trình phòng chống dịch bệnh phù hợp với vị trí làm việc; có bố trí bàn tiếp nhận và phân loại và hướng dẫn, kiểm tra người đến các cơ sở khám bệnh thực hiện khai báo y tế điện tử; chấp hành tốt việc đeo khẩu trang; vệ sinh các bề mặt thường xuyên tiếp xúc và quản lý nhà vệ sinh theo quy định; bảo đảm khoảng cách ít nhất 1m giữa nhân viên y tế và người bệnh khi ngồi trao đổi; có bồn rửa tay và xà phòng ngay tại bồn; Việc dự trữ trang thiết bị, vật tư phòng chống dịch cơ bản đầy đủ theo quy định.

3. Tồn tại:

Một số cơ sở kinh doanh Dược vi phạm một số hành vi như:

- Người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở bán lẻ thuốc vắng mặt trong thời gian hoạt động của cơ sở dược: 07 cơ sở;

- Không mở sổ hoặc không sử dụng máy tính để quản lý nhập, xuất, tồn trữ theo dõi số lô, hạn dùng, nguồn gốc của thuốc và thông tin liên quan khác theo qui định của pháp luật: 08 cơ sở;

- Không niêm yết công khai chứng chỉ hành nghề dược hoặc giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược tại cơ sở: 03 cơ sở;

- Không niêm yết giá bán lẻ bằng đồng Việt Nam hoặc niêm yết không đầy đủ tại nơi bán thuốc của cơ sở kinh doanh dược: 06 cơ sở.

- Kinh doanh dược nhưng không có giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh: 01 cơ sở.

Một số cơ sở hành nghề khám bệnh, chữa bệnh vi phạm một số hành vi như: Niêm yết không đầy đủ giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh: 02 cơ sở.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng:

Thanh tra Sở Y tế đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Y tế đối với 25 cơ sở vi phạm với tổng số tiền là 95.000.000đồng (*Bằng chữ: Chín mươi lăm triệu đồng*), đã nộp vào NSNN. (*Đính kèm danh sách các cơ sở vi phạm*)

Đình chỉ hoạt động 02 cơ sở (*hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: 01 cơ sở; hành nghề dược: 01 cơ sở*)¹. Lý do: các cơ sở đang trong thời gian hoàn thiện hồ sơ pháp lý theo quy định.

5. Kiến nghị, đề xuất:

5.1. Đối với các cơ sở thanh tra:

- Các cơ sở hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thực hiện niêm yết đầy đủ giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Các cơ sở hành nghề Dược: Thực hiện việc mở sổ hoặc sử dụng máy tính để quản lý nhập, xuất, tồn trữ theo dõi số lô, hạn dùng, nguồn gốc của thuốc và thông tin liên quan khác theo qui định của pháp luật nhằm thực hiện tốt các tiêu chuẩn thực hành tốt và cập nhật thông tin thuốc trên hệ thống phần mềm liên thông Dược Quốc gia; niêm yết đầy đủ giá thuốc tại nơi bán thuốc của cơ sở kinh doanh dược.

5.2. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy định của pháp luật về hành nghề y, dược tư nhân cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở kinh doanh dược trên địa bàn.

Tăng cường công tác kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất. Phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan kiểm tra, xử lý triệt để đối với các cơ sở y tế hoạt động không phép trên địa bàn quản lý để kịp thời chấn chỉnh các vi phạm (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là Kết luận về kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát của Đoàn thanh tra, kiểm tra, giám sát các cơ sở hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; hành nghề dược; trang thiết bị Y tế phòng chống dịch Covid – 19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Gia Lai;
- Thanh tra Bộ Y tế;
- Thanh tra tỉnh Gia Lai;
- Phòng PA03 Công an tỉnh;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các phòng chuyên môn của Sở;
- Website Sở Y tế tỉnh Gia Lai;
- Lưu: VT, Hồ sơ.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đình Tuấn

¹1. Nhà thuốc Medic Gia Đình. Địa chỉ: Lô 83A5, thành phố Pleiku, Gia Lai;

2. Nha khoa Hoàng Gia. Địa chỉ: 133 Lê Duẩn, thành phố Pleiku, Gia Lai.

DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ VI PHẠM
VỀ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH; HÀNH NGHỀ DƯỢC
(Kèm Báo cáo số /KL-SYT ngày /6/2022 của Sở Y tế tỉnh Gia Lai)

DVT: 1.000đồng

STT	HỌ & TÊN	ĐỊA CHỈ	NỘI DUNG VI PHẠM	HƯỚNG XỬ LÝ		XỬ PHẠT	GHI CHÚ
				ĐIỀU KHOẢN	KHUNG TIỀN PHẠT		
1	Bàn Thị Thu Hương	Nhà thuốc Tâm Đức. Địa chỉ: 03 Lê Lợi, thành phố Pleiku, Gia Lai	Người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở bán lẻ thuốc vắng mặt trong thời gian hoạt động của cơ sở dược	Điều 52 khoản 1 điểm a của Nghị định 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ	3.000 – 5.000	4.000	
2	Luu Văn Thắng	Nha khoa Happy Smile. Địa chỉ: 19 Hùng Vương, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	Niêm yết không đầy đủ giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh	Điều 39 khoản 1 điểm b của NĐ 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 Chính phủ	1.000 – 3.000	2.000	
3	Võ Minh Quang	Quầy thuốc Thủy Quang. Địa chỉ: 22 Tôn Thất Tùng, thị trấn KBang, Gia Lai	Không mở sổ hoặc không sử dụng máy tính để quản lý nhập, xuất, tồn trữ theo dõi số lô, hạn dùng, nguồn gốc của thuốc và thông tin liên quan khác theo qui định của pháp luật.	Điều 59 khoản 1 điểm c của NĐ 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 Chính phủ.	1.000 – 3.000	2.000	

4	Nguyễn Thị Tiên	Nhà thuốc Tường Duy. Địa chỉ: 1295 (số cũ 532B) Quang Trung, TX.An Khê, Gia Lai.	Người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở bán lẻ thuốc vắng mặt trong thời gian hoạt động của cơ sở dược	Điều 52 khoản 1 điểm a của Nghị định 117/2020/NĐ- CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ	3.000 – 5.000	4.000	
5	Mai Đức Phúc	Nhà thuốc Đại Chúng. Địa chỉ: 1325 (số cũ 562) Quang Trung, TX.An Khê, Gia Lai.	Người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở bán lẻ thuốc vắng mặt trong thời gian hoạt động của cơ sở dược	Điều 52 khoản 1 điểm a của Nghị định 117/2020/NĐ- CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ	3.000 – 5.000	4.000	
6	Mai Lê Minh Phương	Nhà thuốc Mai Phương. Địa chỉ: 63 Nguyễn Việt Xuân, TP.Pleiku, Gia Lai	Không mở sổ để quản lý nhập, xuất, tồn trữ theo đôi số lô, hạn dùng, nguồn gốc của thuốc và thông tin liên quan khác theo qui định của pháp luật.	Điều 59 khoản 1 điểm c của NĐ 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 Chính phủ.	1.000 – 3.000	2.000	
7	Phan Thị Ánh Tuyết	Quầy thuốc Phúc Thịnh. Địa chỉ: thôn An Thuận, xã Cư An, huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai	Không mở sổ để quản lý nhập, xuất, tồn trữ theo đôi số lô, hạn dùng, nguồn gốc của thuốc và thông tin liên quan khác theo qui định của pháp luật.	Điều 59 khoản 1 điểm c của NĐ 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 Chính phủ.	1.000 – 3.000	2.000	
8	Nguyễn Thị Thu Thủy	Quầy thuốc Duy Hoàng. Địa chỉ: 54 Nguyễn Tất Thành, huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai.	Niên yết giá thuốc không đầy đủ tại nơi bán thuốc của cơ sở kinh doanh dược	Điều 55 khoản 1 điểm d của NĐ 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 Chính phủ	1.000 – 3.000	2.000	

9	Trần Thị Phương Nhung	Quầy thuốc Phương Nhung. Địa chỉ: TBP 11, thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện, Gia Lai	Không mở sổ để quản lý nhập, xuất, tồn trữ theo dõi số lô, hạn dùng, nguồn gốc của thuốc và thông tin liên quan khác theo qui định của pháp luật.	Điều 59 khoản 1 điểm c của NĐ 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 Chính phủ.	1.000 – 3.000	2.000	
10	Nguyễn Thị Phú Quý	Nhà thuốc 24/10. Địa chỉ: 398 Trường Chinh, TP. Pleiku, Gia Lai	Không có giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	Điều 59 khoản 5 điểm a của NĐ 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 Chính phủ.	20.000 – 30.000	20.000	Có tình tiết giảm nhẹ
11	Nguyễn Thuỳ Ninh	Nha khoa Thăng Lợi. Địa chỉ: 436 Lê Duẩn, phường Thăng Lợi, thành phố Pleiku, Gia Lai.	Niêm yết không đầy đủ giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh	Điều 39 khoản 1 điểm b của NĐ 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 Chính phủ	1.000 – 3.000	2.000	
12	Vũ Thị Ngọc Lan	Nhà thuốc Medic Gia Đình. Địa chỉ: Lô 83A5, phường Phù Đồng, TP.Pleiku, Gia Lai.					Tạm dừng hoạt động. Lý do: Đang hoàn thiện hồ sơ pháp lý theo quy định.
13	Hoàng Văn Hiếu	Nha khoa Hoàng Gia.					Tạm dừng hoạt động.

		Địa chỉ: 133 Lê Duẩn, phường Phù Đổng, TP. Pleiku, Gia Lai					Lý do: Đang hoàn thiện hồ sơ pháp lý theo quy định.
14	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Quầy thuốc Thanh Thủy. Địa chỉ: 233 Hùng Vương, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, Gia Lai	Không mở sổ để quản lý nhập, xuất, tồn trữ theo dõi số lô, hạn dùng, nguồn gốc của thuốc và thông tin liên quan khác theo qui định của pháp luật.	Điều 59 khoản 1 điểm c của NĐ 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 Chính phủ.	1.000 – 3.000	2.000	
15	Đỗ Phú Cường	Quầy thuốc Dung Cát. Địa chỉ: 791 Hùng Vương, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, Gia Lai	Không niêm yết công khai chứng chỉ hành nghề dược đối với trường hợp phải có chứng chỉ hành nghề dược hoặc giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược tại cơ sở	Điều 55 khoản 2 điểm a của NĐ 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 Chính phủ	5.000 – 10.000	5.000	Có tình tiết giảm nhẹ
16	Nguyễn Văn Út	Quầy thuốc số 81. Địa chỉ: 888 Hùng Vương, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, Gia Lai	Niêm yết giá thuốc không đầy đủ tại nơi bán thuốc của cơ sở kinh doanh dược	Điều 55 khoản 1 điểm d của NĐ 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 Chính phủ	1.000 – 3.000	2.000	
17	Trần Ngọc Quang Thụ	Quầy thuốc Thụ Hoà.	Niêm yết giá thuốc không đầy đủ tại nơi bán	Điều 55 khoản 1 điểm d của NĐ 117/2020/NĐ-CP	1.000 – 3.000	2.000	

		Địa chỉ: 872 Hùng Vương, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, Gia Lai	thuốc của cơ sở kinh doanh dược	ngày 28/9/2020 Chính phủ			
18	Lê Hoàng Hai	Nhà thuốc Thủy Tiên Địa chỉ: 204 Phạm Văn Đồng, phường Thống Nhất, TP.Pleiku, Gia Lai	Người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở bán lẻ thuốc vắng mặt trong thời gian hoạt động của cơ sở dược	Điều 52 khoản 1 điểm a của Nghị định 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ	3.000 – 5.000	4.000	
19	Nông Lê Thị Hoài	Nhà thuốc Hồng Nhung. Địa chỉ: 824 Phạm Văn Đồng, phường Yên Thế, TP.Pleiku, Gia Lai	1. Không niêm yết giá bán lẻ bằng đồng Việt Nam tại nơi bán thuốc của cơ sở kinh doanh dược	Điều 55 khoản 1 điểm d của Nghị định 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ	1.000 – 3.000	2.000	
			2. Không mở sổ hoặc không sử dụng máy tính để quản lý nhập, xuất, tồn trữ theo dõi số lô, hạn dùng, nguồn gốc của thuốc và thông tin liên quan khác theo qui định của pháp luật.	Điều 59 khoản 1 điểm c của NĐ 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 Chính phủ.	1.000 – 3.000	2.000	4.000
20	Nguyễn Thị Hạnh	Quầy thuốc số 36. Địa chỉ: 335 Hùng Vương, thị trấn Ia Grai, huyện Ia Grai, Gia Lai	Không niêm yết công khai chứng chỉ hành nghề dược đối với trường hợp phải có chứng chỉ hành nghề dược hoặc giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược tại cơ sở	Điều 55 khoản 2 điểm a của NĐ 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 Chính phủ	5.000 – 10.000	5.000	Có tình tiết giảm nhẹ

21	Mai Ngọc Quyên	Quầy thuốc Mai Ngọc Quyên. Địa chỉ: 122 Phan Chu Trinh, thị trấn Ia Grai, huyện Ia Grai, Gia Lai	Người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở bán lẻ thuốc vắng mặt trong thời gian hoạt động của cơ sở dược	Điều 52 khoản 1 điểm a của Nghị định 117/2020/NĐ- CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ	3.000 – 5.000	4.000	
22	Phạm Thị Hồng Ngân	Nhà thuốc Phương Vy. Địa chỉ: 402 Trường Chinh, phường Trà Bá, TP.Pleiku, Gia Lai	Niêm yết giá thuốc không đầy đủ tại nơi bán thuốc của cơ sở kinh doanh dược	Điều 55 khoản 1 điểm d của NĐ 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 Chính phủ	1.000 – 3.000	2.000	
23	Nguyễn Việt Thành	Nhà thuốc Phước Thọ Địa chỉ: 406 Trường Chinh, phường Trà Bá, TP.Pleiku, Gia Lai	Không niêm yết công khai chứng chỉ hành nghề dược đối với trường hợp phải có chứng chỉ hành nghề dược hoặc giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược tại cơ sở	Điều 55 khoản 2 điểm a của NĐ 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 Chính phủ	5.000 – 10.000	5.000	Có tình tiết giảm nhẹ
24	Lương Thị Nguyệt Hiếu	Nhà thuốc Hùng Đạo A. Địa chỉ: 279B Trường Chinh, phường Trà Bá, TP.Pleiku, Gia Lai	Người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở bán lẻ thuốc vắng mặt trong thời gian hoạt động của cơ sở dược	Điều 52 khoản 1 điểm a của Nghị định 117/2020/NĐ- CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ	3.000 – 5.000	4.000	
25	Vũ Thị Trúc	Quầy thuốc Bạch Tuyết. Địa chỉ: 263 Trần Hưng Đạo, thị trấn Kong Dong, huyện Mang Yang, Gia Lai	Người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở bán lẻ thuốc vắng mặt trong thời gian hoạt động của cơ sở dược	Điều 52 khoản 1 điểm a của Nghị định 117/2020/NĐ- CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ	3.000 – 5.000	4.000	
26	Nguyễn Thị Ngọc	Quầy thuốc Mai Li.	Không mở sổ để quản lý nhập, xuất, tồn trữ theo đôi số lô, hạn dùng,	Điều 59 khoản 1 điểm c của NĐ 117/2020/NĐ-CP	1.000 – 3.000	2.000	

		Địa chỉ: 169 Wừu, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, Gia Lai	nguồn gốc của thuốc và thông tin liên quan khác theo qui định của pháp luật.	ngày 28/9/2020 Chính phủ.			
27	Nguyễn Thị Đào	Quầy thuốc Việt Trang	1. Không niêm yết giá bán lẻ bằng đồng Việt Nam tại nơi bán thuốc của cơ sở kinh doanh dược	Điều 55 khoản 1 điểm d của Nghị định 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ	1.000 – 3.000	2.000	
			2. Không mở sổ để quản lý nhập, xuất, tồn trữ theo dõi số lô, hạn dùng, nguồn gốc của thuốc và thông tin liên quan khác theo qui định của pháp luật.	Điều 59 khoản 1 điểm c của NĐ 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 Chính phủ.	1.000 – 3.000	2.000	4.000

